

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HS-PT

Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán:

Ông Lê Xuân Hải

Ông Trần Bá Nguyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:***  
Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 147/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn P có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 147/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Văn P, sinh năm 1994 tại Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 46, khu phố 9, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972 và bà: Bùi Thị M, sinh năm 1975; Vợ: Võ Thị H (đã ly hôn), có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 20/12/2013; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2020, Nguyễn Văn P đến làm công nhân cắt đá quy cách tại Xí nghiệp B thuộc khu phố 5, phường A, thành phố Q. Đến tháng 8/2021, P nghỉ

làm. Trong quá trình làm việc, P để ý thấy tại kho của Xí nghiệp B để nhiều tài sản sơ hở, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen, BKS 77C1-091.72 đến Xí nghiệp B quan sát xung quanh thấy không có người rồi nên dựng xe cạnh tường rào, sau đó trèo vào bên trong xí nghiệp, chui qua cửa sổ vào trong kho vật tư, lén lút chiếm đoạt tài sản. P đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại Xí nghiệp B, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Đêm ngày 10/5/2021, P lén lút chiếm đoạt 20 lưỡi cưa đá (bằng kim loại, hình tròn, đường kính 14 inch, hiệu Company, chưa qua sử dụng) của Xí nghiệp B. Sau đó, P mang số lưỡi cưa này đến nói với Nguyễn Thanh D (Sinh năm: 1989; trú: Thôn X, xã C, huyện E, tỉnh Bình Định) đây là tài sản của P, trong quá trình làm việc được công ty khoán nên để dành, nhờ D bán giúp. D đem bán số lưỡi cưa trên cho Võ Thế L được 3.600.000 đồng. P cho D 500.000 đồng, số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q kết luận: 20 lưỡi cưa đá, đường kính 14 inch trên có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 9.650.000 đồng.

- Lần thứ hai: Đêm ngày 01/12/2021, P lén lút chiếm đoạt 06 lưỡi cưa đá (Bằng kim loại, hình tròn, đường kính 14 inch, hiệu Company, chưa qua sử dụng); 12 lưỡi cưa đá (Bằng kim loại, hình tròn, đường kính 16 inch, hiệu Company, chưa qua sử dụng) của Xí nghiệp B. Sau đó, P nhờ Nguyễn Thanh D bán số lưỡi cưa này cho Võ Thế L được 3.500.000 đồng. P cho D 500.000 đồng, số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Q kết luận: 06 lưỡi cưa đá có trị giá 2.868.000 đồng, 12 lưỡi cưa đá có trị giá 6.744.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.612.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 14/12/2021, P lén lút chiếm đoạt 08 lưỡi cưa đá (Bằng kim loại, hình tròn, đường kính 14 inch, hiệu Company, chưa qua sử dụng); 04 lưỡi cưa đá (Bằng kim loại, hình tròn, đường kính 16 inch, hiệu Company, chưa qua sử dụng); 02 thùng chén cáp chà bằng kim loại (tổng cộng 240 chén cáp, chưa qua sử dụng) và 01 bộ áo mưa (Hiệu Lion, bằng vải dù, màu xanh, chưa qua sử dụng) rồi sử dụng xe mô tô 77C1-091.72 chở những tài sản đã trộm được về nhà trọ tại khu phố 6, phường A, Tp. Q cất giấu. Sáng ngày 14/12/2021, P mang số lưỡi cưa đã trộm được đến bán cho Võ Thế L (Sinh năm: 1976; trú: Tổ 3, khu phố 2, phường F, Tp. Q) được số tiền 2.500.000 đồng; mang 02 thùng chén cáp (Còn lại 180 cái, đã bị rơi 60 cái trong quá trình chở về cất giấu) đến bán cho Nguyễn Thị Kim G (Sinh năm: 1974; trú: Tổ 1, khu phố 5, phường F, Tp. Q) được 550.000 đồng; bộ đồ áo mưa P mang đến cho ông Võ Văn L (Sinh năm: 1971; trú: Tổ 1, khu phố 7, phường A, Tp. Q, cha vợ P). Số tiền có được P tiêu xài cá nhân hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Q kết luận: 08 lưỡi cưa đá có trị giá 3.824.000 đồng, 04 lưỡi cưa đá có trị giá 2.248.000 đồng, 240 chén cấp chà có trị giá 2.160.000 đồng, 01 bộ áo mưa có trị giá 210.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.442.000 đồng.

Anh Lê Minh Sang nhân viên Xí nghiệp B phát hiện mất tài sản, trình báo sự việc cho Công an phường A. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô gắn biển số 77C1-091.72, màu trắng - đỏ - xám - đen, loại Sirius, số khung: RLC35C6J0EY0796V, số máy: 5C6J079623, đã qua sử dụng;

- 180 chén cấp (Cước) chà, gồm phần kim loại tròn, màu đỏ, đường kính 5.5cm và phần tua sợi, bằng kim loại, màu vàng;

- 01 bộ đồ áo mưa, hiệu Lion, bằng vải dù, màu xanh – đen;

- 01 USB màu đen, không có nắp, bên trong có chứa 07 đoạn video ghi lại sự việc trộm cắp tài sản tại Xí nghiệp B.

Ngày 15/3/2022, cơ quan CSĐT Công an Tp. Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 180 chén cấp (Cước) chà và 01 bộ đồ áo mưa, hiệu Lion cho chủ sở hữu là Xí nghiệp B.

Nguyễn Văn P đã bồi thường cho Xí nghiệp B số tiền 15.000.000 đồng. Anh Lê Minh Sang, đại diện Xí nghiệp B không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 25/7/2022 bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/5/2021 đến ngày 14/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn P lén lút vào kho của Xí nghiệp B để trộm cắp tài sản, bị cáo đã thực hiện 03 lần chiếm đoạt 34 lưới cưa đá, 240 chén cáp chà, 01 bộ áo mưa trị giá tài sản chiếm đoạt 27.704.000 đồng. Như vậy, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức rằng mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý theo quy định của pháp luật, nhưng vì bản tính lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút 03 lần chiếm đoạt tài sản của Xí nghiệp B, mỗi lần chiếm đoạt tài sản trị giá trên 2000.000 đồng nên bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường khắc phục hậu quả, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân để làm một công dân tốt nhưng chứng nào tật nấy bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí HSPT: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.*

*Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.
3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự phúc thẩm.
4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an Tp. Q;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài Xuân**